

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua vật tư y tế, hóa chất, sinh phẩm phục vụ xét nghiệm RT-PCR Virus SARS-CoV-2 cho Trung tâm Y tế huyện Đắk R'Lấp

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 36/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế;

Căn cứ Nghị định số 169/2018/NĐ-CP ngày 31/12/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 36/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế;

Căn cứ Nghị quyết số 79/NQ-CP ngày 22/7/2021 của Chính phủ về việc mua sắm thuốc, hóa chất vật tư trang thiết bị, phương tiện phục vụ phòng chống dịch COVID-19;

Căn cứ Nghị quyết số 86/NQ-CP ngày 06/8/2021 của Chính phủ về các giải pháp cấp bách phòng, chống dịch COVID-19 để thực hiện Nghị quyết số 30/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội khóa XV;

Căn cứ Quyết định số 447/QĐ-TTg ngày 01/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc công bố dịch COVID-19;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 14/2018/TT-BYT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về ban hành danh mục trang thiết bị được xác định mã số hàng hóa theo danh mục hàng hóa xuất, nhập khẩu Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu, lộ trình áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng và quản lý, sử dụng giá trị bảo đảm dự thầu, bảo đảm thực hiện hợp đồng không được hoàn trả;

Căn cứ Thông tư số 14/2020/TT-BYT ngày 10/7/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định một số nội dung trong đấu thầu trang thiết bị y tế tại các cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Công văn số 5888/BYT-TB-CT ngày 29/10/2020 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn triển khai đấu thầu trang thiết bị y tế theo Thông tư số 14/2020/TT-BYT;

Căn cứ Công văn số 4841/BTC-HCSN ngày 12/5/2021 của Bộ Tài chính về việc nguồn kinh phí, cơ chế mua sắm trong điều kiện có dịch bệnh COVID-19;

Căn cứ Công văn số 6144/BKHĐT-QLĐT ngày 13/9/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc thực hiện pháp luật đấu thầu và các Nghị quyết của Chính phủ về mua sắm phục vụ phòng, chống dịch COVID-19;

Căn cứ Nghị quyết số 07/2018/NQ-HĐND ngày 02/8/2018 của HĐND tỉnh ban hành quy định phân cấp thẩm quyền quyết định trong việc quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đắk Nông; Nghị quyết số 04/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 của HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định phân cấp thẩm quyền quyết định trong việc quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đắk Nông ban hành kèm theo Nghị quyết số 07/2018/NQ-HĐND ngày 02/8/2018;

Căn cứ Quyết định số 1817/QĐ-UBND ngày 04/11/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định mua sắm tài sản công theo phương thức tập trung áp dụng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Quyết định số 100/QĐ-UBND ngày 21/01/2021 của UBND tỉnh về việc bãi bỏ khoản 4 Điều 1 Quyết định số 1817/QĐ-UBND;

Căn cứ Quyết định số 850/QĐ-UBND ngày 18/6/2021 của UBND tỉnh về việc bổ sung kinh phí thực hiện nhiệm vụ phát sinh năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 1034/QĐ-UBND ngày 21/7/2021 của UBND tỉnh về việc bổ sung kinh phí phòng, chống dịch bệnh đợt 2 năm 2021;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Đắk R'Lấp tại Tờ trình số 260/TTr-TTYT ngày 28/12/2021 và Báo cáo thẩm định số 127/BC-SYT ngày 21/01/2022 của Sở Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua vật tư y tế, hóa chất, sinh phẩm phục vụ xét nghiệm RT-PCR Virus SARS-CoV-2 cho Trung tâm Y tế huyện Đắk R'Lấp, cụ thể như sau:

Stt	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Gói 1: Kít tách chiết DNA/RNA tự động (01 sản phẩm)	529.248.000	Nguồn ngân sách nhà nước cấp phòng, chống dịch COVID-19	Chào hàng cạnh tranh, qua mạng	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý I/2022	Trọn gói	60 ngày
2	Gói 2: Hóa chất, sinh phẩm, vật tư khác (16 sản phẩm)	784.758.000						
Tổng giá trị gói thầu:		1.314.006.000	Bảng chữ: Một tỷ, ba trăm mười bốn triệu, không trăm lẻ sáu ngàn đồng.					

(Chi tiết có phụ lục đính kèm)

Điều 2.

1. Trung tâm Y tế huyện Đăk R'Lấp tổ chức lựa chọn nhà thầu có năng lực, uy tín theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt bảo đảm công khai, minh bạch, chất lượng, tuân thủ các quy định hiện hành; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và pháp lý của nội dung hồ sơ trình phê duyệt tại Tờ trình số 260/TTr-TTYT ngày 28/12/2021.

2. Sở Y tế chịu trách nhiệm về tính chính xác, pháp lý của kết quả thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu tại Báo cáo thẩm định số 127/BC-SYT ngày 21/01/2022; hướng dẫn, tổ chức kiểm tra, giám sát, theo dõi hoạt động đấu thầu được giao đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1844/QĐ-UBND ngày 02/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua sắm vật tư y tế, hóa chất, sinh phẩm phục vụ xét nghiệm RT-PCR Vius SARS-CoV-2 cho Trung tâm Y tế huyện Đăk R'Lấp.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Y tế; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đăk Nông, Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Đăk R'Lấp và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này *nh*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CTTĐT, KGVX (Q).

CHỦ TỊCH



Hồ Văn Mười

Phụ lục I

GÓI 1: Kit tách chiết DNA/RNA tự động

(Kèm theo Quyết định số 233 /QĐ-UBND ngày 26 /01/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông)

STT	Tên vật tư, hóa chất	Thông số kỹ thuật cơ bản	Quy cách đóng gói	Phân nhóm	Phân loại theo độ rủi ro	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá có VAT	Thành tiền (VNĐ)
1	Kit tách chiết DNA/RNA tự động (dùng cho máy LiLiFTM Miracle - Auto XT Nucleic Acid Extraction System)	<p>Sử dụng với hệ thống chiết suất Nucleic Acid Miracle-AutoXT để làm sạch AND và RNA của các mầm bệnh như vi khuẩn và vi rút từ máu tươi/ống lạnh, huyết thanh, dịch cơ thể, tế bào nuôi cấy, mô homogenate ...</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng công nghệ hạt từ để tách DNA/RNA. - Thu được DNA/RNA trong vòng chưa tới 1 giờ - Chất lượng DNA/RNA có độ tinh sạch cao, sử dụng cho các bước tiếp theo như PCR, RT-PCR, realtime PCR... - Kit có thể đáp ứng tách từ 1 mẫu đến 32 mẫu theo nhu cầu sử dụng - Đóng gói: 96 test/bộ - Thành phần: Một bộ kit trên 1 plate <p>Giếng 1: Lysis Buffer Giếng 2: Washing buffer 1 Giếng 3: Washing buffer 2 Giếng 4: Washing buffer 3 Giếng 5: Bead solution Giếng 6: Elution buffer</p>	Hộp/96 test	Nhóm 6	A	Hộp	74	7.152.000	529.248.000
Tổng cộng: 01 khoản									529.248.000

Phụ lục II

GÓI 2: Hóa chất, sinh phẩm, vật tư khác

(Kèm theo Quyết định số 233/QĐ-UBND ngày 26/01/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông)

STT	Tên vật tư, hóa chất	Thông số kỹ thuật cơ bản	Quy cách đóng gói	Phân nhóm	Phân loại theo độ rủi ro	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá có VAT	Thành tiền (VNĐ)
1	Hỗn Hợp Phản ứng sử dụng cho real- time PCR định lượng RNA đích qScript XLT One-Step RT-qPCR ToughMix, 500R;	Kit qScript XLT 1-step RT-qPCR ToughMix sử dụng Taqman probe để phát hiện trình tự mục tiêu - Hỗn hợp phản ứng One-Step, nồng độ 2X chứa : + dung dịch phản ứng: MgCl ₂ , dNTP + enzyme phiên mã ngược qScript XLT, + Protein ức chế RNase, + Hot-start DNA polymerase + Thuốc nhuộm AccuVue blue qPCR + Chất ổn định. Bảo quản: -25°C đến -15°C	500pu/hộp	Không áp dụng	Không áp dụng	Hộp	14	19.500.000	273.000.000
2	Mỗi primer	Trình tự Primer: ACAGGTACGTTAATAGTTAATAGCGT Lượng đặt đầu vào: 200 nmol/Ống Tinh sạch: Salt Free Đạt tiêu chuẩn ISO 9001 Đóng gói dạng dạng đông khô, 1 trình tự trong 1 ống, giao hàng ở nhiệt độ phòng - Có giấy chứng nhận COA - Có tài liệu chứng minh Hãng được CDC hoặc WHO hoặc quy trình Charite Berlin khuyến cáo sử dụng	Ống	Không áp dụng	Không áp dụng	Ống	1	680.000	680.000
3	Mỗi primer	Trình tự Primer: ATATTGCAGCAGTACGCACACA Lượng đặt đầu vào 200nmol/Ống Tinh sạch: Salt Free Đạt tiêu chuẩn ISO 9001 Đóng gói dạng dạng đông khô, 1 trình tự trong 1 ống, giao hàng ở nhiệt độ phòng - Có giấy chứng nhận COA - Có tài liệu chứng minh Hãng được CDC hoặc WHO hoặc quy trình Charite Berlin khuyến cáo sử dụng	Ống	Không áp dụng	Không áp dụng	Ống	1	680.000	680.000

nh

STT	Tên vật tư, hóa chất	Thông số kỹ thuật cơ bản	Quy cách đóng gói	Phân nhóm	Phân loại theo độ rủi ro	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá có VAT	Thành tiền (VNĐ)
4	Đầu dò phát huỳnh quang	Trình tự Probe: FAM- AACTAGCCATCCTTACTGCGCTTCG-BBQ Lượng đặt đầu vào: 200nmol/Ống Tinh sạch: Dual HPLC Đạt tiêu chuẩn ISO9001 Đóng gói dạng dạng đông khô, 1 trình tự trong 1 ống, giao hàng ở nhiệt độ phòng - Có giấy chứng nhận COA - Có tài liệu chứng minh Hãng được CDC hoặc WHO hoặc quy trình Charite Berlin khuyến cáo sử dụng.	Ống	Không áp dụng	Không áp dụng	Ống	2	10.800.000	21.600.000
5	Nước sử dụng trong sinh học phân tử	Nước chất lượng cao, tiệt trùng, ứng dụng trong sinh học phân tử - Không có Dnase, RNase và Protease, thích hợp cho thiết lập phản ứng PCR và các phản ứng sinh học phân tử khác. - Not DEPC-Treated - pH: 6.0 ± 1.0 ở $25 \pm 1^\circ\text{C}$ - Tinh sạch - Phù hợp với tiêu chuẩn của Dược điển Mỹ (USP) đối với nước tinh khiết vô trùng - Sản xuất tuân thủ tiêu chuẩn ISO 13485 - Bảo quản: 2°C đến 30°C	Chai 500ml	Không áp dụng	Không áp dụng	chai	2	840.000	1.680.000
6	Đầu tip có lọc vô trùng 10ul; 96 cái/ hộp	- Đầu côn lọc 10ul vô trùng, chất liệu nhựa PP, không Dnase, Rnase. - Thiết kế phù hợp các loại cây pipet trên thị trường. - Chiều dài 45.7mm, màu trắng. Tiệt trùng - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Hộp 96 cái	Không áp dụng	Không áp dụng	Hộp	100	180.000	18.000.000
7	Đầu côn 20-200 μL có phin lọc	- Đầu côn lọc 200ul vô trùng, chất liệu nhựa PP, không Dnase, Rnase. - Thiết kế phù hợp các loại cây pipet trên thị trường. - Chiều dài 50.92mm, màu vàng. Tiệt trùng - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Hộp 96 cái	Không áp dụng	Không áp dụng	Hộp	40	140.000	5.600.000

STT	Tên vật tư, hóa chất	Thông số kỹ thuật cơ bản	Quy cách đóng gói	Phân nhóm	Phân loại theo độ rủi ro	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá có VAT	Thành tiền (VNĐ)
8	Đầu côn 100 - 1000 μ L có phin lọc	<ul style="list-style-type: none"> - Đầu côn lọc 1000ul vô trùng, chất liệu nhựa PP, không Dnase, Rnase. - Thiết kế phù hợp các loại cây pipet trên thị trường. - Chiều dài 78.68mm, màu xanh. Tiệt trùng - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 	Hộp 100 cái	Không áp dụng	Không áp dụng	Hộp	100	140.000	14.000.000
9	Dây 8 giếng PCR 0.2ml, nắp bằng, đáy nhọn, vô trùng	<ul style="list-style-type: none"> - Dây 8 ống cùng dây nắp màu trong dung tích 0.2ml. Dùng trong Real Time PCR, phù hợp với các loại máy sử dụng ở nhiệt độ cao. - Chất liệu: Polypropylen, vô trùng. - Không chứa: Dnase/ Rnase/ ATP/ Protease. - Có thể khử trùng ở 122°C trong 15 phút, và có thể sử dụng được -80°C - Đạt tiêu chuẩn ISO 9001 	120 strips 8 cái/ hộp	Không áp dụng	Không áp dụng	Hộp	8	2.340.000	18.720.000
10	Chất khử nhiễm nucleic acid	<ul style="list-style-type: none"> - Dung dịch làm sạch, loại bỏ hoàn toàn các DNA/RNA nhiễm bẩn hoặc tồn tại trên các bề mặt phòng thí nghiệm, các dụng cụ và thiết bị thí nghiệm.. TopClean® DNA/RNA Away hoàn toàn không độc hại đối với người dùng. Nguyên tắc: Biến tính và phá vỡ các liên kết cấu trúc của DNA/RNA - Quy cách: Chai/200ml 	Chai/200ml	Không áp dụng	Không áp dụng	Hộp	1	858.000	858.000
11	Ống ly tâm 1.5ml	<ul style="list-style-type: none"> - Ống ly tâm 1.5 ml màu trong, nắp phẳng gắn liền với thân ống, có chia vạch thể tích - Vật liệu Polypropylene - Không chứa Dnase/Rnase/ Protease. - Chịu được lực ly tâm 40000 RCF, nắp tự căn chỉnh dễ dàng đóng mở 1 tay. - Có thể khử trùng bằng hơi nước ở 122°C - Có thể chịu được nhiệt độ -80°C - Đạt tiêu chuẩn ISO 9001 	500 cái/gói, 02 gói/túi	Không áp dụng	Không áp dụng	Túi	1	760.000	760.000

nh

STT	Tên vật tư, hóa chất	Thông số kỹ thuật cơ bản	Quy cách đóng gói	Phân nhóm	Phân loại theo độ rủi ro	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá có VAT	Thành tiền (VNĐ)
12	Môi trường vận chuyển VTM 3ml	Ống chứa ≥ 3 ml môi trường bảo quản Virus (VTM), Môi trường bảo quản và vận chuyển mẫu dùng cho lấy mẫu, lưu trữ và vận chuyển mẫu chứa Virus nCoV-2019...	Hộp/50 ống	Không áp dụng	Không áp dụng	ống	7.000	28.600	200.200.000
13	Que tăm bông lấy dịch ty hầu	Chất liệu cán bằng nhựa PP/ABS, đầu bông nylon flocced, chiều dài 150mm, có khắc bẻ ở vị trí 85mm. Đóng gói riêng từng chiếc. Tiệt trùng bằng EO Gas. Được sử dụng để lấy dịch ty hầu trong các xét nghiệm tìm virus. đạt chứng nhận châu Âu EC 0197 do TUV Đức cấp, chứng chỉ ISO13485, CFS, phân loại A và công bố sản phẩm	Gói/1 que	Không áp dụng	Không áp dụng	Que	50.000	3.200	160.000.000
14	Bộ đồ bảo hộ (cấp 3)	Bộ gồm 7 khoản	Gói/1 bộ	Nhóm 5	A	bộ	400	165.000	66.000.000
15	Găng tay không bột	Găng tay không bột Chất liệu latex thiên nhiên Loại không tiệt trùng Đạt tiêu chuẩn ISO13485 hoặc tương đương	50 đôi/hộp	Nhóm 5	A	Đôi	1.000	2.800	2.800.000
16	Cồn 70 độ	Nồng độ 70%. Chai 1000 ml	Chai 1000 ml	Nhóm 5	A	Chai	5	36.000	180.000
Tổng cộng: 16 khoản									784.758.000